

Số: 32/2021/CV- FLC STONE

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE

Mã chứng khoán: AMD

Trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ,
phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3292 9222

Fax: 024.3291 9222

Người công bố thông tin: Ông Nguyễn Đức Công

Chức vụ: Tổng giám đốc

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE vào ngày 16/04/2021 đường dẫn <http://flcstone.vn>, chuyên mục Quan hệ nhà đầu tư.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Công

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN FLC STONE
NĂM BÁO CÁO 2020**

Hà Nội, ngày 15. tháng 04 năm 2021

MỤC LỤC

A. THÔNG TIN CHUNG	3
I. Thông tin khái quát	1
II. Quá trình hình thành và phát triển	1
1. Quá trình hình thành và phát triển FLC STONE	1
2. Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2020	2
III. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
1. Ngành nghề kinh doanh chính	2
2. Địa bàn kinh doanh	3
IV. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	3
1. Mô hình quản trị	3
2. Cơ cấu bộ máy quản lý	10
3. Các công ty con, công ty liên kết	9
V. Định hướng phát triển	11
1. Các mục tiêu chủ yếu	11
2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn	11
3. Các mục tiêu phát triển bền vững	12
VI. Các rủi ro	12
1. Rủi ro từ góc độ quản lý Nhà nước	12
2. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty	12
3. Rủi ro khác	12
B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	13
I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	13
1. Về thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận	13
II. Tổ chức và nhân sự	13
1. Danh sách Ban điều hành	13
2. Những thay đổi trong ban điều hành	13
3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động	14
III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	14
1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư	14
2. Tóm tắt về hoạt động của các công ty con	15
IV. Tình hình tài chính	16
1. Tình hình thực hiện so với năm 2019	16
2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	17
V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	19
1. Cổ phần	19
2. Cơ cấu Cổ đông Công ty	19
3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	18

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

4. Giao dịch cổ phiếu quỹ	18
5. Các chứng khoán khác	18
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	18
C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	20
I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	20
II. Tình hình tài chính.....	20
III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	20
IV. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển năm 2021	20
D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG	22
I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	22
II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	22
III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	22
E. QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
I. Hội đồng quản trị	24
1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	24
2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	24
3. Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	24
II. Ban Kiểm soát	26
1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.....	26
2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:	26
3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty	27
III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	29
1. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	29
2. Các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan.....	29
F. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	30
I. Ý kiến kiểm toán.....	30
II. Báo cáo tài chính được kiểm toán	30

A. THÔNG TIN CHUNG

I. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 20/9/2007
- Vốn điều lệ: 1.635.048.740.000 VNĐ (*Bằng chữ: Một nghìn sáu trăm ba mươi lăm tỷ không trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng Việt Nam*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.635.048.740.000 VNĐ (*Bằng chữ: Một nghìn sáu trăm ba mươi lăm tỷ không trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng Việt Nam*).
- Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 024.3292 9222 Số fax: 024.3291 9222

Website: <https://flcstone.vn/>

- Mã cổ phiếu: AMD

II. Quá trình hình thành và phát triển

1. Quá trình hình thành và phát triển FLC STONE

Tiền thân của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE là Công ty cổ phần FIKOR Việt Nam được thành lập lần đầu ngày 20/9/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103019695 với vốn điều lệ ban đầu là 9,9 tỷ đồng. Ngày 23/04/2014 Công ty cổ phần FIKOR Việt Nam được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070, có vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Ngày 24/12/2016 Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070. Ngày 15/01/2018 Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070. Ngày 24/01/2018 Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ 1.635.048.740.000 đồng. Ngày 18/06/2019 Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070 và hoạt động ổn định cho đến nay.

Thời gian đầu thành lập, FLC STONE tập trung chủ yếu vào mảng hoạt động chính là tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý kinh doanh. Bước sang năm 2013, nắm bắt xu thế thị trường FLC STONE bắt đầu mở rộng sang hoạt động kinh doanh thương mại với các mặt hàng chủ yếu là hàng điện tử, điện lạnh. Từ 2014, với mục tiêu trở thành một doanh nghiệp hoạt động đa ngành, FLC STONE đã tìm hiểu, đánh giá và quyết định đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có thương hiệu và có tiềm năng phát triển lớn.

Để nâng cao tính minh bạch, tăng tính thanh khoản và lợi ích cho cổ đông, đến tháng 5/2014, Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng theo như công văn thông báo số 3092/UBCK-QLPH về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Cũng trong năm, Công ty nhận được quyết định số 606/QĐ-SGDHN do Sở GDCK Hà Nội cấp ngày

31/10/2014 chấp thuận cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung UPCOM với mã giao dịch AMD, và chính thức giao dịch trên UPCOM vào ngày 11/11/2014. Đến ngày 08/06/2015, Công ty nhận được Quyết định số 212/QĐ-SGDHCM của Sở GDCK Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) về việc chấp thuận niêm yết tại HOSE. Theo đó, cổ phiếu AMD đã chính thức giao dịch tại HOSE vào ngày 16/06/2015. Đây là bước ngoặt đánh dấu chặng đường phát triển của Công ty với mục tiêu mở rộng hình ảnh, minh bạch hoạt động và thu hút đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Đến năm 2016, FLC STONE chuyển hướng tập trung vào lĩnh vực khoáng sản; trong đó, khai thác và kinh doanh đá tự nhiên là ngành nghề mũi nhọn ưu tiên. Hiện nay, FLC STONE có bốn mỏ đá đã được cấp phép khai thác: mỏ núi Loáng (Yên Lâm, Yên Định, Thanh Hóa), mỏ núi Bền (Vĩnh Minh, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa), mỏ Hà Lĩnh (Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa), mỏ đá tại xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Công ty cũng có hai nhà máy chế biến đá tự nhiên. Nhà máy Núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đi vào hoạt động ngày 7/1/2017 với tổng mức đầu tư 218 tỷ đồng. Nhà máy có quy mô lớn và được trang bị hệ thống máy móc hiện đại, công nghệ tiên tiến hàng đầu ngành đá hiện nay, được nhập từ Italia, Trung Quốc và Ấn Độ. Tiêu biểu như máy xẻ đá gang saw 100 lưỡi, máy cắt cầu nhiều lưỡi, máy đánh bóng 20 đầu, máy cắt đá bằng dây kim cương, máy cắt cạnh CNC.... Nhà máy sản xuất đá thứ hai tại Mỏ Núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành việc xây lắp và đi vào vận hành giữa năm 2017. Tháng 5/2018, FLC STONE đã được cấp phép khai thác mỏ thứ ba tại núi Ác Sơn (Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa), đến nay Công ty đang tập trung khai thác tại mỏ đá này. Tháng 9/2019 Công ty cổ phần Khai thác Khoáng sản Lam Sơn (Công ty con của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE) đã được cấp phép khai thác mỏ đá tại xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, FLC STONE đang tích cực đẩy mạnh việc khai thác tại các mỏ đã được cấp phép.

2. Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2020

Trong năm 2020 Công ty đẩy mạnh sản xuất tại các mỏ đá đặc biệt là mỏ núi Bền và mỏ Hà Lĩnh, Công ty cũng đã ký Hợp đồng cung cấp và thi công ốp lát đá tự nhiên với nhiều đối tác lớn, tiêu biểu như: Dự án Altara Quy Nhơn; Dự án Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội. Bên cạnh đó Công ty đang mở rộng hệ thống các đại lý phân phối sản phẩm đá của Công ty tại các tỉnh thành trong cả nước.

III. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

1. Ngành nghề kinh doanh chính

Ngành nghề của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bao gồm:

- Khai thác và chế biến khoáng sản;
- Kinh doanh Bất động sản;
- Bán buôn, bán lẻ hàng điện lạnh.
- Thi công ốp lát đá tự nhiên các loại
- Sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ đá tự nhiên

Hoạt động chính của công ty trong năm 2020 là kinh doanh khai thác đá xây dựng, thi công ốp lát đá.

2. Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, các hoạt động kinh doanh của FLC STONE đã phát triển rộng khắp cả nước nhưng tập trung ở hai địa bàn chính là Hà Nội và Thanh Hóa. Ngoài ra, FLC STONE đã vươn ra thị trường thế giới với các quốc gia tiêu biểu như: Malaysia, Úc, Philippines, Myanmar, Thái Lan.

IV. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

1. Mô hình quản trị

Hiện tại, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản có liên quan. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn, bộ máy quản lý của FLC STONE có cơ cấu tổ chức như sau:

1.1 Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có thẩm quyền quyết định các vấn đề:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Thông qua kế hoạch kết quả kinh doanh năm tới
- Thông qua mức cổ tức cho năm vừa qua;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; quyết định thù lao, chi phí, các khoản lợi ích mà công ty thanh toán cho HĐQT và BKS (nếu có)
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Các thẩm quyền khác theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

1.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty, theo đề nghị của Tổng Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty.
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	2/6/2020	Miễn nhiệm
2	Ông Nguyễn Thiện Phú	TV HĐQT không điều hành	15/5/2020	Miễn nhiệm
3	Ông Lã Quý Hiền	TV HĐQT độc lập	29/6/2017	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2017
4	Bà Vũ Thị Minh Huệ	Chủ tịch HĐQT	15/06/2018	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
5	Ông Nguyễn Đức Công	TV HĐQT	27/04/2020	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
6	Bà Trần Thị Thúy Liễu	TV HĐQT	11/06/2019	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm

a) Bà Vũ Thị Minh Huệ - Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Vũ Thị Minh Huệ
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 01/10/1985
- Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 100791701 cấp ngày : 27/9/2010 tại CA Quảng Ninh
- Trình độ học vấn: Chuyên ngành Công nghệ thông tin - Đại học Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác:
 - 2007 – 04/2012: Nhân viên Hiệp hội Golf Việt Nam
 - 2012 – 2015 : Nhân viên Công ty Cổ phần Minigolf Việt Nam
 - 2015 – 2016: Phó Chánh văn phòng Công ty CP Tập đoàn FLC
 - 07/2016 – 05/2017: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Du thuyền và Sân golf FLC Biscorn
 - 04/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC
- Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Có
 - + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

b) Ông Lã Quý Hiền – thành viên HĐQT

- Họ và tên khai sinh: Lã Quý Hiền.
- CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ tùy thân số: 017309277 cấp ngày 06/10/2011 tại Công an Hà Nội.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/04/1977
- Trình độ văn hoá: Đại Học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân tiếng Anh.
- Quá trình công tác:

Từ 2004 - 2005: làm việc tại Công ty Kiểm toán và tư vấn thuế ATC

Từ 2005 - 2008: Làm việc tại Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam

Từ 2008 - 2015: Làm việc tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Từ 2016 - đến nay: Làm việc tại Công ty CP Tập đoàn FLC

- Số CP nắm giữ: 500.000 cổ phiếu chiếm 0.31% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: 500.000 cổ phiếu
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Có
 - + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn FLC.
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Hợp lực.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

c) Ông Nguyễn Đức Công – thành viên HĐQT

- Họ và tên khai sinh: Nguyễn Đức Công.
- CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ tùy thân số: 034081009457 cấp ngày 17/02/2020 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/09/1981
- Trình độ văn hoá: Đại Học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ vật liệu Polyme
- Quá trình công tác:

Từ 2004 - 2006: Làm việc tại Tập đoàn Phú Thái

Từ 2006 - 2009: Làm việc tại Công ty Unilever Việt Nam

Từ 2009 - 2011: Làm việc tại Công ty Nestle Việt Nam

Từ 2011 - 2013: Làm việc tại Tập đoàn Phú Thái

Từ 2013 - 2015: Làm việc tại Công ty VNA

Từ 2015 - nay: Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Xuất nhập khẩu CFS

Từ 2019 - nay: Làm việc tại Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC Stone

- Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Có
 - + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Xuất nhập khẩu CFS.
 - + Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

d) Bà Trần Thị Thúy Liễu - Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Trần Thị Thúy Liễu
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 13/01/1981
- Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 042181000006 cấp ngày: 08/02/2013 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Quá trình công tác:

Từ 2004 – 2011: Công ty TNHH SMS Việt Nam;

Từ 2011– 2017: Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Châu;

Từ 2017 – 09/2019: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE;

Từ 04/2018 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE;

Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

1.3 Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như những vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Lan	Trưởng BKS	15/06/2018	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
2	Ông Trần Lâm Châu	TV BKS	27/04/2020	Miễn nhiệm TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2020
3	Ông Phạm Anh Dũng	TV BKS	11/06/2019	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2019
4	Ông Nguyễn Đăng Vù	TV BKS	27/04/2020	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2020

1.4 Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm là người điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các Hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty;
- Kiến nghị số lượng và cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý tốt do HĐQT đề xuất và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của Hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;

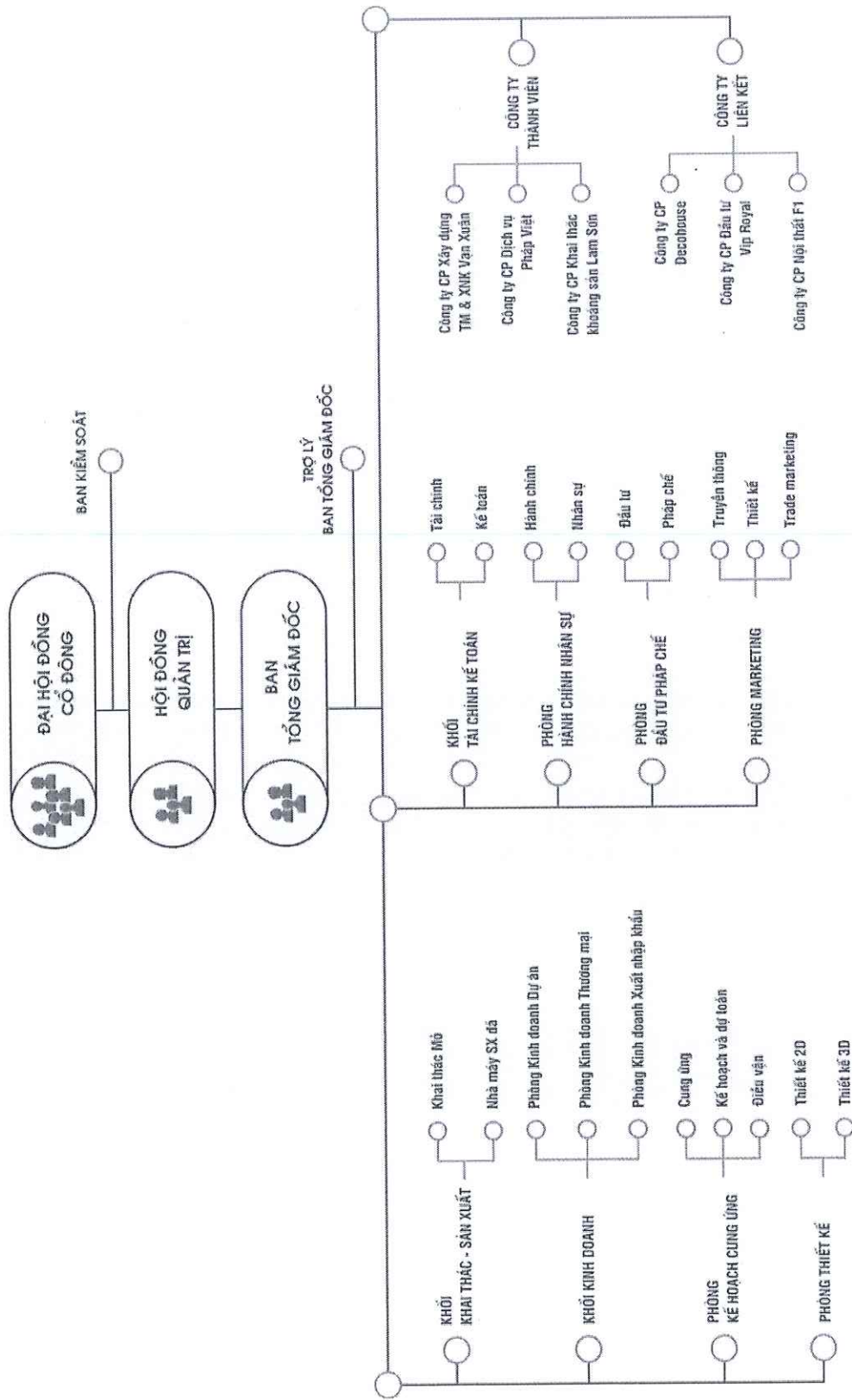
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Vào ngày 31/12 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo, trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm ;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

Thành viên Ban Tổng giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm bắt đầu	Thời điểm kết thúc	Lý do
Nguyễn Đức Công	Tổng giám đốc	23/09/2019		Bỏ nhiệm
Trần Thị Thúy Liễu	Phó Tổng Giám đốc	02/04/2018		Bỏ nhiệm

2. Cơ cấu bộ máy quản lý



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

3. Các công ty con, công ty liên kết

▪ Danh sách công ty con

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động chính	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của FLC STONE (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của FLC STONE (%)
Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân	Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Kinh doanh và chế biến khoáng sản, vật liệu xây dựng	150.000.000.000	120.000.000.000	80,0%
Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lam Sơn	Thôn Cao Khánh, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Khai thác, kinh doanh thương mại	200.000.000.000	102.000.000.000	51%
Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt	Tầng 3, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	Kinh doanh thương mại	100.000.000.000	98.000.000.000	98%

▪ Danh sách công ty liên kết

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động chính	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của FLC STONE (đồng)	Tổng tỷ lệ sở hữu của FLC STONE (%)
Công ty CP Đầu tư VIP ROYAL	Số 1, ngách 1/10 ngõ 1 phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Đầu tư, kinh doanh tổng hợp	100.000.000.000	36.000.000.000	36%
Công ty Cổ phần Decohouse	Khu phố 03 Đồi, thị trấn Yên Lạc, Huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Đầu tư xây dựng phát triển dự án khu nghỉ sinh thái, nhà hàng và kinh doanh thương mại	100.000.000.000	40.000.000.000	40%

V. Định hướng phát triển

1. Các mục tiêu chủ yếu

FLC STONE đặt ra các mục tiêu chủ yếu như sau:

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trong việc quản trị Công ty
- Trở thành thương hiệu đá tự nhiên dẫn đầu Việt Nam cả thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu. Cung cấp các sản phẩm đạt qui chuẩn, chất lượng tốt, giá cả hợp lý. Đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng.
- Phát triển toàn diện về tài chính, nguồn nhân lực, công nghệ sản xuất tiên tiến, bảo vệ môi trường, nâng cao mức sống và chế độ đãi ngộ đối với người lao động.
- Chia sẻ tinh thần và thành quả vật chất với cộng đồng và xã hội. Góp phần tạo nên sự gắn kết và nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng, mang lại sự phồn vinh cùng đất nước, phần đầu là một công ty luôn có trách nhiệm về mặt xã hội và môi trường.

2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng các mỏ và hoàn thiện lắp đặt dây chuyền sản xuất đá tự nhiên tại Thanh Hóa nhằm tăng công suất khai thác, sản xuất.
- Đầu tư và phát triển hệ thống phân phối đá tự nhiên FLC Stone thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu.
- Phát triển và bảo vệ thương hiệu FLC Stone, hoạch định chiến lược phù hợp nhu cầu thị trường và chiến lược cạnh tranh hiệu quả.
- Phát huy tối đa các lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai.
- Tập trung công tác quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Tổ chức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn. Tạo cơ chế tự chủ về nguồn vốn đối với các đơn vị kinh doanh trực tiếp.
- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự. Tiếp tục thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cải cách cơ bản chế độ lương, thưởng và phúc lợi trong Công ty, kết hợp với chế độ đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi để tạo điều kiện cho người lao động phát huy hết khả năng của mình.
- Tăng cường tìm kiếm, tiếp cận thị trường, nhất là những thị trường mới. Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực mạnh để hợp tác chiến lược nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới.
- Phát triển công tác đoàn thể và công tác xã hội, tiếp tục duy trì và phát huy công tác tuyên truyền vận động nhân viên tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân

đạo, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên.

3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Đổi mới công nghệ khai thác chế biến đá theo chiều hướng nâng cao năng suất, thân thiện với môi trường.
- Đưa FLC Stone trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong khu vực và thế giới trong lĩnh vực khai thác, chế biến đá, đặc biệt là đá tự nhiên.
- Phát triển văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc vững mạnh, đào tạo nguồn lao động kỹ thuật cao trong công ty, nâng cao thu nhập và chế độ cho người lao động.

VI. Các rủi ro

1. Rủi ro từ góc độ quản lý Nhà nước

Các rủi ro này bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế, việc ngân hàng thay đổi lãi suất, lạm phát, sự thay đổi của pháp luật, dịch bệnh ...

2. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản nên chịu một số ảnh hưởng nhất định trong môi trường sản xuất kinh doanh đặc thù. Cụ thể:

- Đối với lĩnh vực khoáng sản: Rủi ro cạnh tranh gay gắt với sản phẩm đá Trung Quốc. Đá nhập khẩu Trung Quốc được lợi thế về màu sắc phong phú, giá bán khá linh hoạt từ phân khúc cấp thấp đến phân khúc cấp cao.
- Rủi ro của ngành trong tương lai là sự cạnh tranh của các sản phẩm thay thế - đá nhân tạo với công nghệ ngày càng phát triển và chất lượng được cải tiến đáng kể.
- Để hạn chế tối đa các rủi ro đặc thù, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE đã đưa ra các chính sách hợp lý như:
- Hoạch định chiến lược đầu ra cho các sản phẩm đá của Công ty đã được ban lãnh đạo đặc biệt chú trọng ngay từ khâu đầu tư công nghệ khai thác, chế biến đá.
- Áp dụng chế độ đãi ngộ hợp lý, tạo môi trường làm việc thân thiện, sáng tạo giúp các cán bộ nhân viên phát huy hết được năng lực của mình, do đó đội ngũ của Công ty ngày càng phát triển mạnh mẽ.
- Nghiên cứu thị trường kỹ càng, đánh giá đối thủ cạnh tranh cũng như tâm lý nhu cầu của khách hàng, lựa chọn dòng sản phẩm cũng như đảm bảo chất lượng sản phẩm, các dịch vụ hậu mãi phù hợp với khách hàng.

3. Rủi ro khác

Các sự kiện bất khả kháng, các rủi ro trong quá trình thi công như: tai nạn lao động hay các sự cố trong quá trình thi công. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty luôn tham gia đóng phí bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên và bảo hiểm công trình, mua bảo hiểm xây dựng tại các công ty bảo hiểm có uy tín tại Việt Nam.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020**I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****1. Về thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận**

Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán, kết quả hoạt động kinh doanh của FLC STONE năm 2020 đã đạt được kết quả rất đáng khích lệ. Cụ thể là:

Chỉ tiêu (1)	Thực hiện (2) (triệu đồng)	Kế hoạch (3) (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (2)/(3)
Doanh thu hợp nhất	1.121.520	1.500.000	74,8%
Lợi nhuận trước thuế	27.535	25.000	110,1%

Năm 2020, FLC STONE đã chính thức đạt mức doanh thu là 1.121,5 tỷ đồng, bằng 50% so với năm 2019 và đạt 74,8% so với kế hoạch năm 2020 đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 27,5 tỷ, bằng 56% so với năm 2019 và đạt 110,1% so với kế hoạch năm 2020.

Xét về doanh thu, năm 2020 FLC STONE có nhiều sự thay đổi do công ty bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid. Về lợi nhuận, so với kế hoạch đã trình ĐHCĐ thường niên năm 2020, chỉ tiêu lợi nhuận đạt 110,1% xuất phát từ việc FLC STONE đã cố gắng đẩy mạnh sản xuất trong các khoảng thời gian không bị giãn cách xã hội, tập trung vào việc sản xuất và kinh doanh các mặt hàng mà thị trường tiêu thụ tốt. Vì vậy, tuy bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid nhưng Công ty vẫn vượt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra.

II. Tổ chức và nhân sự**1. Danh sách Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Đức Công	Tổng Giám đốc	0	0
2	Trần Thị Thúy Liễu	Phó Tổng Giám đốc	0	0

Tóm tắt lý lịch của các thành viên trong Ban điều hành:

a, Ông Nguyễn Đức Công – Tổng giám đốc (Xem thông tin phần thành viên HĐQT)

b, Bà Trần Thị Thúy Liễu – Phó Tổng giám đốc (Xem thông tin phần thành viên HĐQT)

2. Những thay đổi trong ban điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Lý do thay đổi	Thời điểm có hiệu lực
1	Nguyễn Đức Công	Tổng giám đốc	Bỏ nhiệm	23/09/2019
2	Trần Thị Thúy Liễu	Phó Tổng Giám đốc	Bỏ nhiệm	02/04/2018
3	Phạm Thị Lệ Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Từ chức	30/01/2020

3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Năm 2020, nhân sự của toàn hệ thống của FLC STONE khoảng 180 lao động.

Chính sách đào tạo

FLC STONE đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả CBNV mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Bên cạnh việc tự tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện bổ sung các kỹ năng cần thiết cho nhân viên, FLC STONE đã cử cán bộ tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ chuyên môn tại các cơ sở đào tạo có uy tín.

Chính sách phúc lợi

FLC STONE đã xây dựng chính sách lương, thưởng theo kết quả hoàn thành công việc, chỉ tiêu được giao nhằm động viên, khuyến khích CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.

Công ty thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, kết quả thực hiện công việc và mức độ đóng góp của CBNV cho sự phát triển của Công ty để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp như khen thưởng vượt tiến độ; có sáng kiến cải tiến trong công việc; hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Công ty tặng quà vào những sự kiện quan trọng của mỗi cá nhân như sinh nhật, kết hôn, sinh con; các dịp lễ.

Công ty cũng có chính sách đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ để chăm lo, vun đắp đời sống tinh thần và thể chất cho cán bộ, nhân viên. Công ty cũng thường xuyên tổ chức hoạt động thi đấu bóng đá, tennis, team building, hoạt động biểu diễn văn nghệ thực sự đã nâng cao đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất và gắn kết giữa CBNV.

III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm 2020, Công ty đã tiến hành tiếp tục đầu tư và đưa thêm mỏ đá mới vào khai thác:

- Mỏ đá và nhà máy tại Núi Loáng: thuộc địa phận xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, có điều kiện khai thác, vận chuyển thuận lợi. Tổng diện tích mỏ 8,7 ha, trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha, diện tích khu vực khai trường khoảng 2,7 ha. Mỏ đá Núi Loáng có trữ lượng trên 1,8 triệu m³, bao gồm đá cẩm thạch nguyên nguyên khối, đá trang trí cao cấp và đá xây dựng chất lượng cao với nhiều mẫu mã và màu sắc độc đáo. Nhà máy chế tác và sản xuất các sản phẩm từ đá với diện tích khoảng 2,0 ha.

Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Loáng gồm:

- Đá cẩm thạch đánh bóng
- Đá mỹ nghệ, đá trang trí
- Đá xây dựng

- Tranh đá
- Mỏ đá và nhà máy núi Bền: thuộc địa phận xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích khoảng 7,638 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 1,638 ha. Mỏ đá Núi Bền có trữ lượng khoảng 2,4 triệu m³, bao gồm đá nguyên khối dùng đá mỹ nghệ và đá xây dựng chất lượng cao... Nhà máy chế tác và sản xuất đá mỹ nghệ với diện tích khoảng 1,0 ha. Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Bền gồm:
 - Đá mỹ nghệ cao cấp
 - Đá ghi sáng
 - Đá ốp lát
 - Đá xây dựng
- Mỏ đá núi Ác Sơn: thuộc địa phận xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích khoảng 8,5 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 2,5 ha. Mỏ đá Núi Ác Sơn có trữ lượng khoảng 2,8 triệu m³, bao gồm đá nguyên khối dùng làm đá ốp lát và đá trang trí cao cấp ... Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Ác Sơn gồm:
 - Đá xanh rêu
 - Đá mỹ nghệ
 - Đá trang trí cao cấp
 - Đá ốp lát
- Mỏ đá tại xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa: Công ty đang tích cực khắc phục những khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid gây ra để sớm hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng cơ bản mỏ.

2. Tóm tắt về hoạt động của các công ty con

2.1. Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân

Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân được thành lập với mục đích chiến lược là kênh phân phối chính cho các sản phẩm Đá tự nhiên của Công ty Mẹ FLC STONE.

Với vai trò này, Vạn Xuân sẽ đóng vai trò kênh phân phối và cũng là kênh thu mua trung gian của Công ty Mẹ các sản phẩm Đá tự nhiên và sản phẩm Đá khác để cung cấp lại cho các Dự án lớn theo đơn đặt hàng của Công ty Mẹ. Vạn Xuân đã đóng góp vào Doanh thu hợp nhất hơn 177 tỷ đồng với Lợi nhuận trước thuế là hơn 59 triệu đồng.

Việc chuyên môn hóa khâu thương mại trong quá trình khai thác, sản xuất và phân phối là xu thế chung của các Tập đoàn lớn nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của từng khâu trong cả bộ máy, từ đó sẽ nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, giảm thiểu rủi ro và đem lại lợi nhuận cao hơn cho Tập đoàn.

2.2 Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Giữa năm 2018, FLC STONE thu mua Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt, từ công ty liên kết, Pháp Việt trở thành công ty con của FLC STONE. Công ty đang thực hiện Dự án “Trung tâm Thể thao Pháp Việt”, tuy nhiên Dự án đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, chưa kinh doanh để thu hồi vốn, trong năm Pháp Việt đã đóng góp vào doanh thu hợp nhất của Tập đoàn là gần 110 tỷ đồng. Đến tháng 12/2020, Công ty FLC STONE đã hoàn thành việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt

2.3 Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lam Sơn

Thực hiện chính sách, chủ trương của Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC STONE đã thành lập Công ty con là Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lam Sơn (Công ty Lam Sơn). Đồng thời được sự cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Công ty Lam Sơn đã và đang hoạt động chính trong lĩnh vực khai thác và chế biến đá xây dựng, thương mại vật liệu xây dựng.

Công ty thành lập ngày 20/12/2018. Đến ngày 12/09/2019 Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cấp giấy phép số 149/GP-UBND để khai thác đá tại mỏ đá xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa. Mỏ đá có tổng diện tích khoảng 25 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 20 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 05 ha với trữ lượng khoảng 2,3 triệu m³.

IV. Tình hình tài chính

1. Tình hình thực hiện so với năm 2019

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	2.719.457.212.186	2.711.453.094.772	-0,29%
Doanh thu thuần	2.235.727.102.888	1.121.380.190.864	-49,84%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	50.266.648.925	31.577.500.162	-37,18%
Lợi nhuận khác	(945.164.703)	(4.042.089.080)	+4,27%
Lợi nhuận trước thuế	49.321.484.222	27.535.411.082	-44,17%
Lợi nhuận sau thuế	34.130.261.584	24.083.006.731	-29,44%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Tổng giá trị tài sản năm 2020 đạt 2.711.453.094.772, giảm 0,29% so với năm 2019. Lợi nhuận trước thuế năm 2020 đạt 27.535.411.082 đồng, giảm 44,17% so với năm 2019. Doanh thu thuần của năm 2020 đạt 1.121.380.190.864 giảm 49,84% so với năm 2019 do các công ty con đang trong quá trình đầu tư dẫn đến doanh thu và lợi nhuận hợp nhất giảm. Kết quả kinh doanh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

năm 2020 đã phản ánh nỗ lực của toàn Công ty trong bối cảnh nền kinh tế khủng hoảng và các doanh nghiệp khai thác kinh doanh đã xây dựng cạnh tranh khốc liệt như hiện nay.

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019 (Hợp nhất)	Năm 2020	
		BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,65	2.87	2,964
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,46	2.45	1,388
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng nguồn vốn	0,28	0,25	0,275
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,40	0,34	0,379
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán	8,98	3,48	3,912
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,82	0,38	0,414
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,015	0,01	0,021
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,02	0,01	0,012
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,004	0,009
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,02	0,028

V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

1. Cổ phần

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2020

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 163.504.874 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 163.504.874 cổ phần

2. Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm ngày 06/04/2020

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu %
I	Cổ đông trong nước	7190	162.140.319	1.621.403.190.000	99.17
1	Cổ đông tổ chức	27	8.853.136	88.531.360.000	5.00
2	Cổ đông cá nhân	7163	153.973.173	1.539.731.730.000	94.17

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

II	Cổ đông nước ngoài	38	1.364.555	13.645.550.000	0.83
1	Cổ đông tổ chức	10	678.565	6.785.650.000	0.41
2	Cổ đông cá nhân	28	685.990	6.859.900.000	0.42
III	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0
IV	Cổ đông lớn	0	0	0	0
V	Cổ đông nhỏ	7228	163.504.874	1.635.048.740.000	100

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 06/04/2020 của TTLKCK VN)

3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2020, vốn đầu tư của chủ sở hữu là 1.635.048.740.000 đồng và không có biến động gì so với năm 2019.

4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng: Không có

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động năm 2020 có sự biến động nhẹ trong từng thời điểm, tuy nhiên bình quân lao động của Công ty khoảng 180 người với mức lương bình quân khoảng gần 11.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ốm đau, thai sản cho người lao động theo quy định của Luật Lao động. Hàng năm, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ 01 lần.

Ngoài ra, công ty tổ chức du lịch nghỉ dưỡng 01 lần/năm cho cán bộ nhân viên. Mỗi nhân viên sẽ có suất miễn phí phòng nghỉ khách sạn nếu đi nghỉ dưỡng tại các quần thể thuộc tập đoàn FLC; được giảm giá máy bay đến 90% hoặc miễn phí nếu sử dụng dịch vụ bay của Bamboo Airway, được giảm giá nếu đến chơi Golf các sân Golf thuộc quản lý của Tập đoàn. Với các sản phẩm do FLC STONE sản xuất hoặc thương mại, nhân viên được ưu đãi 30% với giá thị trường khi mua để sử dụng.

Bên cạnh đó, Công ty tổ chức nhiều chương trình để người lao động tham gia và phát huy khả năng, nâng cao đời sống tinh thần trong lao động như: giải bóng đá FLC, cuộc thi tìm kiếm tài năng ... Các hoạt động được cán bộ nhân viên tham gia hưởng ứng nhiệt tình.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tất cả cán bộ, nhân viên mới của Công ty đều được đào tạo hội nhập ngay khi vào làm việc để nhanh chóng nắm được công việc và hòa nhập với môi trường, văn hóa làm việc.
- Số giờ đào tạo chung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Hiện nay hoạt động đào tạo cán bộ nhân viên của Công ty được thực hiện dưới hai hình thức: đào tạo nội bộ và gửi cán bộ nhân viên tham dự các khóa đào tạo, tập huấn bên ngoài. Công ty luôn tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên tham gia các buổi đào tạo chuyên sâu do các đơn vị khác tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên. Số giờ đào tạo trung bình năm 2020 là 65 giờ/người/năm.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty thường xuyên có các chương trình đào tạo, tập huấn giúp cán bộ nhân viên nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý và các kỹ năng mềm khác.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2020, Công ty FLC STONE đã ủng hộ các hoạt động cộng đồng và các phong trào tình nghĩa tại Thanh Hóa.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
Không có

C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ngay từ đầu năm 2020, FLC STONE đã đề ra những nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho năm 2020 và những giải pháp để triển khai. Với việc định hướng lại mục tiêu ngành nghề cốt lõi là khai thác và chế biến Khoáng sản, FLC STONE đã tập trung vào việc đầu tư xây dựng nhà máy khai thác và chế biến Đá tự nhiên, bên cạnh đó cũng đẩy mạnh hoạt động thi công các công trình xây dựng trọn gói, bao gồm cả cung cấp vật tư. Chính điều đó đã tạo ra bước thúc đẩy trong sự phát triển đột phá của FLC STONE trong năm 2020.

Cụ thể, FLC STONE đã đầu tư đẩy mạnh hoạt động khai thác Nhà máy sản xuất và chế tác đá tự nhiên tại Núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa và Mỏ đá núi Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa. Việc đầu tư các thiết bị công nghệ hiện đại giúp Công ty khai thác hiệu quả, bảo vệ môi trường, nhận được sự khuyến khích, khen thưởng của chính quyền địa phương.

Với nhiều mục tiêu được đặt ra trong năm 2020, FLC STONE đã hoàn thành phần lớn các mục tiêu đặt ra, tuy không đạt mục tiêu Doanh thu đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông do ảnh hưởng của đại dịch Covid nhưng lợi nhuận vượt chỉ tiêu đặt ra đã phản ánh được sự nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên công ty.

II. Tình hình tài chính

Với định hướng trở thành một tập đoàn có tiềm lực mạnh, lấy ngành khai thác và chế tác đá tự nhiên làm mũi nhọn để xây dựng một thương hiệu Đá tự nhiên được tin dùng trong nước và từng bước vươn ra thị trường quốc tế. Năm 2020, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE đã dần khẳng định được sự lớn mạnh về tiềm lực kinh tế với tổng tài sản Hợp nhất tại ngày 31/12/2020 là 2.711 tỷ đồng, giảm 0,29% so với cùng kỳ năm 2019. Với các chỉ số tài chính lành mạnh như chỉ số khả năng thanh toán, chỉ tiêu về cơ cấu vốn, khả năng sinh lời đều tốt và được các Ngân hàng lớn xếp hạng tín dụng A. Tất cả những chỉ số đó đều phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của FLC STONE đang rất ổn định và ngày càng phát triển.

III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2020, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE đã có những bước ngày càng hoàn thiện cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức bộ máy, tinh giảm gọn nhẹ, nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc của cán bộ nhân viên trong công ty.

FLC STONE cũng từng bước ổn định về mô hình tổ chức sau khi hoàn thành việc tái cấu trúc, tăng tỷ lệ sở hữu trong các đơn vị có tiềm năng phát triển.

Tăng cường công tác quản lý bằng việc hoàn thiện hệ thống quy chế của Công ty, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty.

IV. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển năm 2021

- Tập trung đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng các Mỏ và nhà máy để sớm đưa vào vận hành khai thác và có sản phẩm đầu ra ngay nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường. Một mặt vẫn phải đảm bảo được chất lượng công trình qua khâu quản lý đầu tư xây dựng khắt khe và đúng quy trình.

- Xây dựng và phát triển ngay hệ thống phân phối, tích cực tìm kiếm nguồn khách hàng, xây dựng hệ thống đại lý để từng bước mở rộng thị trường và thị phần cho Công ty. Song song việc đầu tư xây dựng nhà máy và việc làm thị trường sẽ tăng hiệu quả sử dụng vốn do rút ngắn thời gian đầu tư và làm thị trường.

Bên cạnh đó là phải phát triển và bảo vệ thương hiệu FLC Stone đồng thời với hoạch định một chiến lược cạnh tranh hiệu quả nhằm từng bước thay đổi thói quen tiêu dùng của người Việt với những sản phẩm trong nước cũng là một giải pháp tăng thị phần cho FLC Stone.

- Trong năm 2020, Công ty đã tổ chức việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn. Nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn. Năm 2021, công ty nhân rộng mô hình khoán trên toàn bộ các lĩnh vực kinh doanh của FLC STONE và các đơn vị thành viên, theo đó sẽ áp dụng cơ chế áp chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận để tạo cơ chế gắn chặt quyền lợi người lao động với kết quả kinh doanh của đơn vị, nâng cao hơn nữa năng suất lao động và đời sống cán bộ nhân viên. Tạo cơ chế tự chủ về nguồn vốn đối với các đơn vị kinh doanh trực tiếp.

- Tăng cường tìm kiếm, tiếp cận thị trường, nhất là những thị trường mới. Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực mạnh để hợp tác chiến lược nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới.

- Tiếp tục chú trọng hơn nữa phát triển công tác đoàn thể và công tác xã hội, tiếp tục duy trì và phát huy công tác tuyên truyền vận động nhân viên tích cực hưởng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên.

D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2020, Hội đồng quản trị có những ý kiến đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm và được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với tình hình thực tế, định hướng tốt cho Ban Tổng Giám đốc trong triển khai thực hiện. Kết quả kinh doanh năm 2020 đã phản ánh sự cố gắng, nỗ lực hết mình của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trong tình hình kinh tế hiện nay.

- Các mảng kinh doanh đều đạt kết quả khá tốt trong bối cảnh thị trường gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid. Công ty cũng đã ký được những Hợp đồng cung cấp đá vào các Dự án lớn ở Hà Nội và các tỉnh miền Trung đã chứng tỏ được hướng đi của HĐQT là rất đúng đắn, bước đầu khẳng định được khả năng chinh phục thị trường của FLC Stone.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng nhân sự, tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt các chính sách lao động theo quy định của pháp luật.

- Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, mua các thiết bị, máy móc hiện đại để khai thác đá theo phương pháp cắt dây, an toàn, thân thiện với môi trường.

II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đến các phòng ban và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty trong năm 2020.

- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy chế nội bộ mà HĐQT đã ban hành trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh công ty với khách hàng...

III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phát huy tối đa lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai, tăng tiến độ giải ngân của các dự án đã ký kết nhằm mang lại dòng tiền và doanh thu ổn định.

- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường mới, phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và xây dựng thương hiệu FLC STONE; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy Công ty, đặc biệt chú trọng hơn nữa việc tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Tập trung công tác quản trị các nguồn lực Công ty, quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt được mục tiêu, hoàn thành nhiệm vụ và phát triển bền vững.

E. QUẢN TRỊ CÔNG TY**I. Hội đồng quản trị****1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

HĐQT hiện nay của công ty có 04 thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm. Số thành viên độc lập không điều hành là 02 người. Hội đồng quản trị gồm có:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu ngày 31/12/2020	Chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại Công ty khác	Ghi chú
1	Bà Vũ Thị Minh Huệ	Chủ tịch HĐQT	01/10/1985	0	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đầu tư khai khoáng & quản lý tài sản FLC	Bầu từ ngày 15/06/2018
2	Ông Lã Quý Hiền	TV HĐQT độc lập	05/04/1977	0.3%	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng Ban Kế toán Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Bầu từ ngày 29/06/2017
3	Ông Nguyễn Đức Công	TV HĐQT	07/09/1981	0	TGD, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Xuất nhập khẩu CFS. Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Khai khoáng & Quản lý tài sản FLC.	Bầu từ ngày 27/04/2020
4	Bà Trần Thị Thúy Liễu	TV HĐQT	13/01/1981	0		Bầu từ ngày 11/06/2019

2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức 22 cuộc họp định kỳ và không định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các cuộc họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên HĐQT tham dự. Các phiên họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, các nội dung đều mang tính thời sự và thiết thực kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước và tình hình kinh tế – xã hội.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Định kỳ 06 tháng và hàng năm HĐQT đã có báo cáo quản trị gửi UBCK và cổ đông (báo cáo đăng tải tại Website Công ty). Qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị Công ty, đồng thời giúp cho cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2020):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian ban hành	Trích yếu
1	01/2020/QĐ-HĐQT	04/01/2020	Quyết định về việc sử dụng tài sản bên thứ ba để thế chấp bảo đảm khoản vay tại ngân hàng
2	15/2020/NQ-HĐQT	21/01/2020	Nghị quyết về việc bổ sung tài sản đảm bảo
3	17/2020/QĐ-HĐQT	30/01/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
4	23/2020/NQ-HĐQT	07/02/2020	Nghị quyết về việc bổ sung tài sản đảm bảo
5	50/2020/NQ-HĐQT	02/03/2020	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương Công ty sáp nhập vào CTCP Đầu tư Khai khoáng & quản lý tài sản FLC
6	52/2020/QĐ-HĐQT	03/03/2020	Quyết định về việc sử dụng tài sản bên thứ ba để thế chấp bảo đảm khoản vay tại ngân hàng
7	67/2020/NQ-HĐQT	16/03/2020	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
8	71A/2020/QĐ-HĐQT	20/03/2020	Quyết định về việc sử dụng tài sản bên thứ ba để thế chấp bảo đảm khoản vay tại ngân hàng
9	83/2020/QĐ-HĐQT	01/04/2020	Quyết định về việc sử dụng tài sản bên thứ ba để thế chấp bảo đảm khoản vay tại ngân hàng
10	94/2020/NQ-HĐQT	16/04/2020	Nghị quyết về việc cấp tín dụng tại OCB
11	107/2020/QĐ-HĐQT	12/05/2020	Quyết định về việc sử dụng tài sản bên thứ ba để thế chấp bảo đảm khoản vay tại ngân hàng
12	109/2020/ NQ-HĐQT	15/05/2020	Nghị quyết về việc tiếp nhận đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Thiện Phú
13	116/2020/ NQ-HĐQT	02/06/2020	Nghị quyết về việc tiếp nhận đơn đề nghị xin thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và chấm dứt tư cách thành viên HĐQT của ông Nguyễn Tiến Dũng
14	117/2020/ NQ-HĐQT	02/06/2020	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty
15	119/2020/ QĐ-HĐQT	09/06/2020	Quyết định về việc thay thế tài sản bảo đảm tại ngân hàng
16	121/2020/ NQ-HĐQT	18/06/2020	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
17	122/2020/ NQ-HĐQT	18/06/2020	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

18	143/2020/ NQ-HĐQT	01/07/2020	Nghị quyết về việc cấp tín dụng tại OCB
19	144/2020/ NQ-HĐQT	05/07/2020	Nghị quyết về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng liên doanh Việt Nga
20	139/2020/NQ-HĐQT	10/07/2020	Nghị quyết về việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Nội thất F1
21	146/2020/ NQ-HĐQT	01/08/2020	Nghị quyết về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm và chỉ định người đại diện Công ty trong giao dịch tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành
22	167/2020/ NQ-HĐQT	07/09/2020	Nghị quyết về việc thôi kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty đối với ông Nguyễn Đức Công
23	168/2020/ NQ-HĐQT	07/09/2020	Nghị quyết về việc bầu chủ tịch HĐQT Công ty
24	175/2020/ NQ-HĐQT	06/10/2020	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần tại Công ty cổ phần Dịch vụ Pháp Việt
25	186/2020/ NQ-HĐQT	19/11/2020	Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
26	187/2020/ NQ-HĐQT	19/11/2020	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng

II. Ban Kiểm soát

1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc do ĐHCĐ bầu ra và thay mặt ĐHCĐ giám sát mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHCĐ. Ban kiểm soát căn cứ chức năng nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Hiện tại, Ban kiểm soát gồm 03 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Lan	Trưởng BKS	02/05/1979	0	0
2	Ông Nguyễn Đăng Vù	TV BKS	20/04/1992	0	0
3	Ông Phạm Anh Dũng	TV BKS	12/10/1986	0	0

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 2 lần. Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước, chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm tra giám sát các dự án đầu tư;
- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh so với kế hoạch được giao;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý của Công ty.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

3.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020.

3.1.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Mặc dù tình hình kinh tế thế giới, khu vực còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên, với việc lãnh đạo điều hành doanh nghiệp một cách khoa học và hiệu quả, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đưa ra được các giải pháp đúng đắn, kịp thời, cùng với toàn thể cán bộ, nhân viên toàn Công ty đã thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

3.1.2. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2020, Công ty đã tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cụ thể như sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.
- Chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 theo đúng mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua.
- Thực hiện tốt các chủ trương đầu tư như thành lập, góp vốn, quản lý vốn góp, thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác...
- Thực hiện tốt nhiệm vụ tái cấu trúc bộ máy và các hoạt động tại Công ty và các Công ty thành viên.

3.1.3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC STONE đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:
- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam.
- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

Đến 31/12/2020, các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2020 theo báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

Chỉ tiêu (1) 2020	Thực hiện (2) (triệu đồng)	Kế hoạch (3) (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (2)/(3)
Doanh thu hợp nhất	1.121.520	1.500.000	74,77%
Lợi nhuận trước thuế	27.535	25.000	110,14%

3.2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và các Cán bộ quản lý

3.2.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận thấy được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

3.2.2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng;
- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Trong cả năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

3.2.3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ công ty

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công ty, Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã có

nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm;

- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1.1. Thù lao của HĐQT:

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, thù lao của thành viên HĐQT được thông qua như sau: Chủ tịch HĐQT là 5.000.000 đồng/tháng, các thành viên khác là 3.000.000 đồng/tháng.

TT		Thành viên HĐQT	Thù lao được chi trả trong năm 2020
1		Ông Nguyễn Tiến Dũng	25.000.000
2		Ông Nguyễn Thiện Phú	13.500.000
3		Ông Lã Quý Hiền	36.000.000
4		Bà Vũ Thị Minh Huệ	44.000.000
5		Bà Trần Thị Thúy Liễu	36.000.000
6		Ông Nguyễn Đức Công	30.000.000

1.2. Thù lao của BKS:

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, thù lao của thành viên BKS được thông qua như sau: Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng, các thành viên khác là 2.000.000 đồng/tháng.

TT		Thành viên BKS	Thù lao được chi trả trong năm 2020
1		Nguyễn Thị Lan	36.000.000
2		Ông Trần Lâm Châu	8.000.000
3		Ông Phạm Anh Dũng	24.000.000
4		Ông Nguyễn Đăng Vù	16.000.000

1.3. Lương và các lợi ích khác của Ban TGD

Các thành viên Ban Tổng giám đốc được hưởng lương và các lợi ích khác theo quy định của công ty trên cơ sở thỏa thuận với người lao động và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của pháp luật.

2. Các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không có

F. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

II. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính tại website: <https://flcstone.vn/>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỨC CÔNG

